TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2019/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 09 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Hà Thị M**, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn Kh, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông **Hà Văn Tạ** - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn.

- Bị đơn: Anh **Hoàng Văn Ch**, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị M và anh Hoàng Văn Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị M và anh Hoàng Văn Ch thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Hà Thị M và anh Hoàng Văn Ch có 01 (một) con chung tên là Hoàng Thanh S, sinh ngày 02 tháng 4 năm 2011, con chung khỏe mạnh và phát triển bình thường. Hiện nay con chung đang sống cùng anh Hoàng Văn Ch. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao con chung cho anh Hoàng Văn Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung đến năm đủ 18 tuổi (Phù hợp với nguyện vọng của con chung).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Nghĩa vụ cấp dưỡng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về tài sản chung, nợ chung:

+ Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Chị Hà Thị M và anh Hoàng Văn Ch không nợ ai và không cho ai nợ.

* Về án phí: Chị Hà Thị M tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000^{đ} *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000^{đ} *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 03672 ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Chị Hà Thị M được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000^{đ} *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh + Biên bản ghi nhận (01b);
- VKSND huyện B (02b);
- Chi cục THADS huyện B (01b);
- UBND xã Q (Nơi đăng ký kết hôn (01b);
- Các đương sự (03b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu VP (01b).

THẨM PHÁN

Hoàng Anh Tuấn